

PHÉP DÙNG GIÀY DA

Khi Phật an trú tại thành Vương xá, lúc ấy, Nan-đà, Ưu-ba-nan-đà mang giày da thếp vàng mà đi, bị người đời chê trách:

- Vì sao Sa-môn Thích tử mà giống như vương giả, đại thần, người quý hiển, mang giày da thếp vàng?.

Các Tỳ-kheo đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn, cho đến Phật nói:

- Từ nay về sau, Ta không cho phép mang giày da thếp vàng.

Lại nữa, vào những ngày Khánh tiết của người đời, nhóm sáu Tỳ-kheo người thì mang giày da có nhiều màu sắc, người thì mang hai lớp giày, hẹn nhau đi ngắm cảnh, bị người đời chê trách:

- Vì sao Sa-môn Thích tử mang nhiều loại giày giống như vương giả, đại thần?

Có kẻ thấy mang như thế oán ghét, bèn nói:

- Vì sao Sa-môn Thích tử mà giống như kẻ hạ tiện, mang giày da hai lớp? Đây là hạng người bại hoại, nào có đạo hạnh gì!

Các Tỳ-kheo đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Phật dạy:

- Từ nay về sau, Ta không cho phép Tỳ-kheo mang giày da hai lớp.

Lại nữa, khi Phật an trú tại rừng Thi Đà, thành Vương xá, lúc ấy, thân Thế Tôn có chút ít bất hòa, đồng tử Kỳ Cự liên đến chỗ Phật, cúi đầu đảnh lễ dưới chân, rồi bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Con nghe nói thân Thế Tôn bất hòa, nên uống thuốc tiêu hạ. Tuy Thế Tôn không cần, nhưng vì chúng sinh, mong Thế Tôn hãy nhận món thuốc này để cho chúng sinh đời sau thấy rõ nguyên lý: Người bệnh thì dùng thuốc, người bố thí thì được phước báo.

Khi ấy, Thế Tôn im lặng nhận lời. Kỳ Cự lại suy nghĩ: “Không thể để Thế Tôn uống thuốc như người thường, phải dùng thuốc ướp với hoa sen xanh rồi trao cho Thế Tôn”. Đoạn, Thế Tôn gửi hơi thuốc ba lần. Vì sức thuốc mạnh khiến Thế Tôn đi đại tiện đến mười tám lần, do thế, sắc diện kém vui. Bấy giờ, A-nan nói với Tôn giả Đại Mục-liên:

- Thế Tôn uống thuốc, không biết nơi nào có thức ăn hợp với bệnh của Ngài?

Khi ấy, Mục-liên liền quan sát, thấy con của Nhị Thập Úc Thứ Nô ở nước Chiêm-ba, hằng ngày nấu năm trăm món ăn, liền dùng thần lực đi đến đứng trước anh ta. Con của Nhị Thập Úc thấy Tôn giả Mục-liên uy nghi thần đức, trong lòng thán phục, hứng khởi, cho là chưa từng có. Lúc ấy, Mục-liên bèn đọc kệ:

*Đấng Thiên Tôn kỳ diệu,
Tích lũy muôn công đức
Thân có chút bất hòa,*

*Cần thức ăn hợp bệnh.
 Nay ông được lợi ích,
 Sẽ gặt quả báo lớn.
 Các đệ tử Thanh văn.
 So với Đức Thế Tôn
 Ví như hạt cải mòng
 Sánh với núi Tu-di.*

Bấy giờ, con ông trưởng giả nghe đọc kệ xong lòng đại hoan hỷ, tán thán: “Lành thay! Nay được lợi ích này”, bèn sửa soạn các món ăn thượng hạng, rồi mời Mục-liên ở lại thọ trai. Khi ấy, Mục-liên suy nghĩ: “Ta vì Đức Thế Tôn xin thức ăn hợp với bệnh, vậy không nên ăn trước”, liền nhận lấy thức ăn để trên hư không, rồi mới ăn phần mình. Khi ấy, đồng tử Nhị Thập Úc nói với Tôn giả Mục-liên:

- Tôi muốn biết Thế Tôn ăn trước rồi tôi mới ăn sau, làm sao biết được?

Mục-liên nói:

- Bát đựng thức ăn trong chốc lát sẽ trở lại, là ta biết đã ăn rồi.

Thế là, chỉ trong nháy mắt, Mục-liên đã đến chỗ Thế Tôn, dâng thức ăn lên Thế Tôn. Thế Tôn ăn xong thì cái bát nung theo hư không trở về chỗ cũ. Lúc ấy, đồng tử Nhị Thập Úc Thứ Nô từ xa trông thấy cái bát bay về, liền đứng dậy nghênh đón, lấy đội lên đầu.

Bấy giờ, vua Bình-sa đến thăm viếng Thế Tôn, nghe mùi thức ăn, bèn hỏi:

- Bạch Thế Tôn! Đó là mùi thơm gì vậy?

- Mùi thức ăn đấy! Đại vương có muốn ăn thức ăn còn lại của Như Lai không?

- Muốn ăn, bạch Thế Tôn! Tôi sẽ được lợi ích rất lớn khi ăn thức ăn còn lại của Đức Như Lai.

Đoạn, nhà vua ăn xong, liền bạch với Phật:

- Bạch Thế Tôn! Từ ngày tôi sinh ra trong hoàng gia đến giờ chưa từng được thức ăn như thế này. Bạch Thế Tôn! Đây là thức ăn của cõi trời, của rồng, của Uất-đơn-việt hay thức ăn của quỷ thần?

- Đây không phải là thức ăn của cõi trời, cho đến không phải của quỷ thần.

Thế rồi, Thế Tôn vì nhà vua nói về dưới chân của đồng tử Nhị Thập Úc Thứ Nô có lông màu vàng, dài bốn tấc, phước đức như vậy. Vua nghe xong, muốn đến đó xem liền nhưng viên quan cận thân tâu với vua:

- Kẻ đó là thần dân của đại vương, đại vương nên truyền lệnh y đến hầu, chứ không nên thân hành đến đó.

Tức thì vua sai sứ đến nói với cha mẹ của đồng tử rằng nhà vua muốn gặp đồng tử. Cha mẹ bàn bạc:

- Vua cho gọi thế này ắt là muốn tìm cách phạt tiền chúng ta đây. Chúng ta thà nạp ngàn vạn bạc chứ không nên cho con đến nhà vua.

Liên dùng xe chở vàng bạc châu báu đến chỗ nhà vua, tâu vua:

- Đồng tử yếu đuối không thể tự đến được, nay xin chở những châu báu của đồng tử đến hiến dâng cho đại vương.

Nhà vua liền nói:

- Ta có sẵn vàng bạc, châu báu, đâu có cần những thứ này để làm gì. Ta chỉ muốn xem thân hình của đồng tử mà thôi.

Vua liền sai sứ giả đến đó truyền lệnh rồi sứ giả trở về tâu với vua:

- Đồng tử sống rất sung sướng, thân thể quá mềm yếu, không thể đi xe cộ được.

- Nếu vậy, thì hãy trang bị thuyền rồi chở đến. Nếu tới chỗ nào thuyền đi không thông thì hãy đào đất thành kênh, dùng hạt cải bỏ xuống cho trơn để kéo qua.

Thế rồi, quân lính kéo thuyền đến sơn khẩu rồi rời thuyền lên bờ. Đồng tử vì quá mềm yếu phải dùng vải nệm trải trên đất để đi lên trên. Từ xa trông thấy Thế Tôn đang ngồi trên đất, đồng tử dõ bỏ vải nệm, giẫm trên đất mà đi tới. Thế Tôn thấy vậy mỉm cười. Các Tỳ-kheo liền bạch với Phật:

- Bạch Thế Tôn! Vì cớ gì mà Thế Tôn mỉm cười?

- Các ông có thấy đồng tử này không?

- Dạ thấy, bạch Thế Tôn!

- Đồng tử này từ chín mươi kiếp trở lại đây, chân chưa từng giẫm lên đất, nay vì thấy Như Lai, sinh tâm cung kính (nên mới đi trên đất), chứ chẳng phải do hết phước đức.

Đồng tử đi đến trước Phật, cúi đầu đánh lễ dưới chân, rồi ngồi sang một bên. Phật liền tùy thuận thuyết pháp dạy bảo, khiến ông được lợi ích hoan hỷ, đặc pháp nhãn thanh tịnh. Rồi Phật bảo đồng tử:

- Nếu nhà vua đến đây thì ông hãy xuống đất ngồi xếp bằng dơ hai bàn chân ra.

Khi vua tiến vào, đồng tử liền xuống đất ngồi xếp bằng dơ hai bàn chân ra. Lúc ấy, quân hầu của vua rút gươm ra định bước tới, vua bèn khiển trách y. Đồng tử thấy vậy lòng sinh hoảng sợ, liền tâu với vua:

- Xin đại vương cho phép tôi xuất gia!
- Người muốn xuất gia theo đạo nào?
- Muốn xuất gia theo đạo Phật.

Vua liền sai sứ đến nói với cha mẹ cho đồng tử xuất gia. Sau khi được cha mẹ cho phép, đồng tử liền xin Phật xuất gia thọ Cụ túc. Các Tỳ-kheo bèn hỏi Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đồng tử này có nhân duyên gì mà chín mươi một kiếp chân không dính đất?

- Trong thời quá khứ cách nay chín mươi một kiếp có Đức Phật tên Tỳ Bát Thi Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri ra đời. Lúc ấy có chín mươi người con trưởng giả mời Phật và tám mươi ngàn Tỳ-kheo Tăng an cư trong ba tháng, mỗi người cúng dường mỗi ngày. Vị này là người cúng dường sau cùng. Ông dùng lụa trắng trải trên đất cúng dường cho chúng Tăng, vì vậy mà hưởng được phước báo sinh trong cõi trời người trải qua chín mươi một kiếp chân chưa từng giẫm trên đất. Con ông trưởng giả khi ấy, bây giờ chính là đồng tử Nhị Thập Ưc Thứ Nô.

Đồng tử sau khi xuất gia, đi kinh hành trong rừng Thi Đà không biết mỗi một, bàn chân bị thương tích, máu chảy xuống đất. Phật thấy thế, tuy biết mà vẫn hỏi các Tỳ-kheo:

- Ai đi kinh hành chỗ này mà máu chảy ra như vậy?

- Bạch Thế Tôn! Đó là chỗ đi kinh hành của đồng tử Nhị Thập Ưc Thứ Nô.

- Nay các Tỳ-kheo! Giả sử đồng tử Nhị Thập Ưc Thứ Nô này đi kinh hành khiến cho núi Tu-di nát vụn như bụi bặm cũng không thể đắc đạo, huống gì bị thương tổn lớp da.

Khi đồng tử Nhị Thập Ưc Thứ Nô nghe Phật nói như vậy, thầy liền đi đến một nơi thanh vắng, ngồi kiết già, suy nghĩ: “Người tinh tấn không lười biếng trong hàng Thanh văn đệ tử Phật không ai hơn ta, vậy mà Thế Tôn nói là không thể đắc đạo, chi bằng ta xả giới trở về nhà làm các công đức cúng dường Phật và Tỳ-kheo Tăng”. Phật biết được tâm niệm của thầy liền dùng thần túc đi trên hư không đến ngồi trước mặt thầy, nói:

- Nay Tỳ-kheo! Nay Ta hỏi ông, tùy ý mà đáp: Trước đây ông có biết đánh đàn không?

- Biết đánh, bạch Thế Tôn!

- Khi dây đàn thẳng quá thì âm thanh có trong trẻo không?

- Không trong trẻo, bạch Thế Tôn!

- Khi dây đàn chùng quá thì âm thanh có réo rắt không?

- Thưa không, bạch Thế Tôn!

- Nay Tỳ-kheo! Khi dây đàn không thẳng quá, không chùng quá thì âm thanh có du dương không?

- Rất du dương, bạch Thế Tôn!

- Nay Tỳ-kheo! Tinh tấn thái quá thì tâm sinh căng thẳng, còn sống lè phè thì tâm sinh đã đuối, không gấp gáp, không lè phè, tâm chuyên chú một chỗ sẽ soi tỏ mọi thứ, như trong Kinh Tăng Nhất đã nói rõ. Nay Tỳ-kheo! Ông đã có niềm tin, bỏ hai mươi ước của cải mà xuất gia, vì sao sống trong chánh pháp còn khởi tâm tăng thượng mạn để tự chuốc khổ não? Nay Tỳ-kheo! Nhân vì ông, Ta cho phép các Tỳ-kheo được mang giày da.

- Bạch Thế Tôn! Thế Tôn đã cho phép các Tỳ-kheo mang giày da, nay con dần dần tập đi rồi sẽ mang giày da.

- Từ nay về sau, Ta cho phép Tỳ-kheo được mang giày da một lớp.

Khi ấy, A-nan Bân-để-tỷ nghe Thế Tôn cho phép các Tỳ-kheo mang giày da một lớp liền đem năm trăm đôi giày da đến chỗ Thế Tôn, cúi đầu đảnh lễ chân Phật, rồi đứng sang một bên, bạch với Phật:

- Kính xin Thế Tôn nhận những đôi giày da này.

Phật liền đọc kệ chú nguyện cho ông:

*Ai bố thí giày da
Cho phạm hạnh thanh tịnh,
Thân, khẩu, ý, lìa ác
Được hưởng lạc nhân thiên.
Với phước báo đất vàng,
Trang hoàng các cung điện.
Được như ý thân túc,
Thanh tịnh không chướng ngại.
Thí ít được lợi nhiều,
Vì đó là phước điền.
Bậc trí nguyện trong sạch,
Sẽ được quả phúc tốt.*

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, lúc ấy, Đức Thế Tôn cứ năm hôm đi thị sát phòng các Tỳ-kheo một lần. Ngài thấy các đôi giày da bỏ ngổn ngang trên đất, tuy biết nhưng Phật vẫn hỏi các Tỳ-kheo:

- Nay các Tỳ-kheo! Đây là những giày dép gì mà bỏ ngổn ngang như vậy?

- Bạch Thế Tôn! Đó là những giày dép bị rách, nhưng vì sợ may

chồng hai lớp nên không dám vá lại.

- Ta cho phép được vá lại.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, lúc ấy, có Tỳ-kheo ở phương Nam, đến lễ bái Thế Tôn, trên đường đi giày bị hỏng khiến chân thầy bị chột da, phải lê gót mà đi, đến đảnh lễ Phật. Tuy biết nhưng Phật vẫn hỏi:

- Tại sao ông phải lê gót mà đi?

- Bạch Thế Tôn! Con mang giày da một lớp đến giữa đường giày bị hỏng mà không dám mang giày hai lớp nên chân bị lở.

- Từ nay, Ta cho phép làm giày da Ni-mục-ha, khi mang Phước-la không được bọc phía trước mà nên bọc phía sau. Phép làm giày da không được dùng sừng dê đen, sừng dê trắng, thép vàng, nạm châu ngọc lưu ly, thủy tinh, mã não và các loại giày có màu sắc rực rỡ Ta không cho phép mang. Nếu được đôi giày da hai lớp còn mới thì không được phép mang, nên bảo tịnh nhân mang đi ít nhất năm, sáu bước rồi mới mang. Nếu được mà mang liền thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Đó gọi là phép dùng giày da.
